TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 485/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 461/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/06/2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

1- Anh Hoàng Hữu T, sinh năm 1975; HKTT : Tổ dân phố Đ, phường L, quận B, Hà Nội.; Nơi ở hiện nay: 52 ngõ 46 Đường L, quận B, Hà Nội.

2- Chị Dương Thị Minh H, sinh năm 1978; HKTT: P.36, Bx G, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới,có đăng ký kết hôn vào ngày 19/02/2004 tại UBND phường G, quận B, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 27/06/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Phương M, sinh ngày 16/03/2005 và cháu Hoàng Chính M, sinh ngày 11/5/2011. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị H là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Hoàng Phương M và cháu Hoàng Chính M. Anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung Hoàng Phương M và Hoàng Chính M là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/1 tháng/02 con kể từ tháng 6/2022 đến khi hai con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Hoàng Hữu T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Khi ly hôn anh chị tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H cùng xác nhận không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Dương Thị Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H.

- Về con chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Phương M, sinh ngày 16/03/2005 và cháu Hoàng Chính M, sinh ngày 11/5/2011. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị H là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Hoàng Phương M và cháu Hoàng Chính M. Anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung Hoàng Phương M và Hoàng Chính M là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/1 tháng/02 con kể từ tháng 6/2022 đến khi hai con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Hoàng Hữu T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Khi ly hôn anh chị tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Dương Thị Minh H không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2020/0068492 ngày 22/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng kýKH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt